

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động trung cầu giám định, định giá, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch của cơ quan tiến hành tố tụng

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh Chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

Căn cứ Nghị định số 81/2014/NĐ-CP ngày 14/8/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

Căn cứ Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động trung cầu giám định, định giá, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch của cơ quan tiến hành tố tụng.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Thông tư này hướng dẫn về lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động trung cầu giám định, định giá, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch của cơ quan tiến hành tố tụng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan tiến hành tố tụng;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc giám định, định giá, làm chứng và phiên dịch trong tố tụng.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả

Cơ quan tiến hành tố tụng nào trung cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch thì chi trả kinh phí trung cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch.

Kinh phí thanh toán chi phí giám định, định giá tài sản, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch do cơ quan tiến hành tố tụng chi trả được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm giao cho cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng chi phí giám định, định giá tài sản, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch

Kinh phí ngân sách nhà nước bố trí để thanh toán chi phí giám định, định giá tài sản, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng theo tiêu chuẩn, chế độ hiện hành; không được sử dụng kinh phí để chi cho nhiệm vụ khác của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Nội dung chi, mức chi, thủ tục tạm ứng, thủ tục thanh toán

Các khoản chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng; thủ tục tạm ứng, thủ tục thanh toán chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng giữa cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định, định giá, người làm chứng, người phiên dịch với cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2014/NĐ-CP ngày 14/8/2014 của Chính phủ.

Điều 5. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện chi trả chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này. Thông tư này hướng dẫn thêm một số điểm đặc thù như sau:

1. Lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ tình hình chi trả chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch năm trước và ước thực hiện năm hiện hành, yêu cầu triển khai công tác giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch quy định tại Nghị định số 81/2014/NĐ-CP ngày 14/8/2014 của Chính phủ; cơ quan tiến hành tố tụng lập dự toán kinh